TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 02-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng H, sinh ngày 01/01/1978 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Trọng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Có vợ là Đào Thị H1, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và Vũ Thị D, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con (Con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009). Tiền án: 01 - Bản án số 95/2016/HSPT của Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình tuyên phạt bị cáo 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 1 năm kể từ ngày tuyên án, đã chấp hành thời gian thử thách, nộp án phí ngày 06/12/2016, đến nay bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

**** Người làm chứng:***

- Ông Nguyễn Bá C, sinh năm 1969 *(Vắng mặt)*
- Anh Đỗ Viết Q, sinh năm 1990 *(Vắng mặt)*
- Anh Nguyễn Thành H2, sinh năm 1979 *(Vắng mặt)*

Đều trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/11/2023, Nguyễn Bá C gọi điện và rủ Đỗ Viết Q, Đỗ Trọng H và Nguyễn Thành H2 đều trú cùng thôn đến nhà C uống nước. Khoảng 10 phút sau thì Q, H, H2 lần lượt đến và ngồi uống nước tại bàn ở phòng khách, trong quá trình ngồi nói chuyện thấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân ở dưới gầm bàn uống nước nên tất cả cùng rủ nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng

tiền dưới hình thức đánh "phỏm". C là người cầm bộ bài tú lơ khơ để xuống dưới nền phòng khách gần bàn uống nước để mọi người cùng đánh bạc. Trước khi đánh bạc C, H2, H, Q thống nhất cách chơi như sau: Một người sẽ dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 09 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân và là người đánh đầu tiên, số bài còn lại được úp xuống chiếu bạc để mọi người bốc sau mỗi lượt đánh. Những người chơi sẽ đánh theo vòng tròn. Ván bài kết thúc là khi đã bốc hết số quân bài dưới chiếu hoặc có người "ù" (có 03 phỏm hoặc tròn bài). Người nhất là người có nhiều phỏm nhất và có số điểm thấp nhất sẽ được tiền của người về thứ hai, ba, tư, lần lượt là 5.000 đồng, 10.000 đồng, 15.000 đồng, nếu ai "cháy" (không có phỏm) thì phải trả cho người nhất 20.000 đồng; nếu ai bị bắt cây "chốt" thì phải trả cho người bắt được cây chốt là 20.000 đồng; nếu ai "ù" (có 03 phỏm) thì những người còn lại phải trả cho người "ù" số tiền 25.000 đồng. Khi bốn người đánh bạc đến 11 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình kiểm tra, phát hiện, thu giữ, quản lý tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 2.530.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), sau đó lực lượng Công an tiến hành đưa C, H2, H, Q cùng vật chứng về trụ sở Công an xã để lập biên bản. Quá trình điều tra, xác minh thì Đỗ Trọng H có 01 tiền án về tội đánh bạc đến nay chưa được xoá án tích.

Cả bốn bị cáo đều khai nhận tổng số tiền các bị cáo đánh bạc bị thu giữ trên chiếu là 2.350.000 đồng, trong đó theo các bị cáo thì số tiền dùng để đánh bạc của từng bị cáo lần lượt ước chừng là: Nguyễn Văn C1 khoảng 900.000 đồng, Nguyễn Thành H2 khoảng 900.000 đồng, Đỗ Viết Q khoảng 600.000 đồng và Đỗ Trọng H là 150.000 đồng. Đây là số tiền những người chơi mang theo và có ý định dùng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 05/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đỗ Trọng H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo tha thiết xin Hội đồng xét xử bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân

có ích cho gia đình và xã hội và yên tâm chữa bệnh do bị cáo hiện nay đang mắc bệnh hiểm nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan như Nguyễn Bá C, Đỗ Viết Q và Nguyễn Thành H2; Biên bản sự việc, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ ngày 13/11/2023, tại nhà ở của Nguyễn Bá C, sinh năm 1969, thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đỗ Trọng H có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích đã cùng với Nguyễn Bá C, Đỗ Viết Q, Nguyễn Thành H2 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi phỏm được thua với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.530.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Tội đánh bạc:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…

……..

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức được việc thực hiện hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo (u ác bàng quang) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có một tiền án, đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do đó cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa, giáo dục tội phạm nói chung. Tuy nhiên, do bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước ta, vừa tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy là phù hợp.

[6] Bị cáo đánh bạc nhằm mục đích kiếm lời, tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng gì có giá trị, công việc không ổn định lại đang mắc bệnh hiểm nghèo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung và hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số tiền 2.530.000 đồng thu giữ trên chiếu là tiền bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dùng để đánh bạc là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Bá C, Đỗ Viết Q, Nguyễn Thành H2 đã cùng bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, tuy nhiên số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; Nguyễn Bá C, Đỗ Viết Q, Nguyễn Thành H2 đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc nên ngày 02/02/2024 Ủy ban nhân dân huyện T đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng H phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hính phạt tù được tính từ ngày bị cáo bắt đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.530.000đ (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 18/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng kĩ thuật Hình sự Công an tỉnh T ghi "số tiền 2.530.000 đồng quản lý trên chiếu bạc của Nguyễn Bá C, Đỗ Trọng H, Nguyễn Thành H2, Đỗ Viết Q ngày 13/11/2023". Trên phong bì niêm phong có in 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh, họ tên: Giám định viên Nguyễn Thị H3; 02 (Hai) chữ ký; 01 (một) dòng chữ viết: Lương Trường G.

- Tịch thu tiêu hủy 1 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng.

(Các tài sản, đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2024 tại Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/4/2024. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.